|  |  |
| --- | --- |
| HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM  **BAN QUẢN LÝ KHU NỘI TRÚ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: .………….……/HĐNT-2018 |  |

**HỢP ĐỒNG Ở NỘI TRÚ**

**Kỳ I năm học 2018 – 2019, Nhà 3 tầng**

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-HVPNVN ngày 15/12/2015 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt nam về Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Học viện Phụ nữ Việt Nam;

Căn cứ đơn xin vào ở nội trú học kỳ I năm học 2018 – 2019 của sinh viên và khả năng đáp ứng của Học viện Phụ nữ Việt Nam,

Hôm nay, ngày …… tháng ….. năm 2018, Chúng tôi gồm:

**BÊN A (BÊN CHO THUÊ)**: **HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM**

Địa chỉ: 68 Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Đại diện: **Ông Bùi Gia Huân**

Chức vụ: Phó phòng Quản trị cơ sở vật chất - Trưởng ban Quản lý Khu nội trú

Số điện thoại:0243 7755 779

**BÊN B (BÊN THUÊ)**: **SINH VIÊN**

Họ và tên (in hoa):……………………….……… Giới tính: Nam/ Nữ:………

Ngày sinh:…………………………………… Nơi sinh:………………………...

Quê quán (xã/huyện/tỉnh): ……………………………………………………………

Số CMTND:……………… Ngày cấp:…………… Nơi cấp: ………………

Hộ khẩu thường trú: ……………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………..

Đối tượng ưu tiên: ……..….……………………… Điện thoại: ……………………….

Mã HSSV:………………………. Khóa/Khoa/Lớp: ……………………

Khi cần báo tin cho ông/bà:………………………………….. Điện thoại:……………

Địa chỉ (xóm/xã/huyện/tỉnh): …………………………………………………………

*Hai bên thỏa thuận và thống nhất ký hợp đồng nội dung như sau:*

**Điều 1**: Ban Quản lý Khu nội trú - Học viện Phụ nữ Việt Nam đồng ý cho sinh viên ……………………………………………...… thuê 01 chỗ ở tại phòng số……………… Khu nội trú nhà 3 tầng của Học viện Phụ nữ Việt Nam, 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội từ ngày 01/08/2018 đến ngày 31/12/2018 (5 tháng).

**Điều 2:** **Trang thiết bị trong phòng gồm:**

* Trang thiết bị sử dụng chung: Hệ thống chiếu sáng, quạt trần.
* Trang thiết bị cho cá nhân: 01 giường tầng sắt hoặc 01 giường gỗ.
* Toàn bộ trang thiết bị sử dụng tốt.

**Điều 3: Giá trị hợp đồng và hình thức thanh toán**

*Mức phí nội trú theo Quyết định của Ban giám đốc, cụ thể:*

3.1 Phí ở nội trú: 200.000đ/ tháng x 5 tháng = 1.000.000đ

3.2 Phí vệ sinh: 50.000đ/tháng x 5 tháng = 250.000đ

3.3 Đặt cọc tiền cơ sở vật chất = 300.000đ

3.4 Phí dịch vụ máy vắt quần áo: 20.000 đ x 5 tháng = 100.000đ

3.5 Tiền điện: thu theo phòng căn cứ vào thực tế sử dụng, mức giá:

50 số đầu x 1.500đ; từ số 51 trở đi x 2.500đ

**Tổng thu : 1.650.000đ *(Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng chẵn.)***

Khoản 3.1,3.2,3.3,3.4 thu 1 lần ngay khi ký hợp đồng; khoản 3.5 thu theo thông báo hàng tháng cho chỉ số của tháng trước; Tiền đặt cọc cơ sở vật chất sẽ được thanh toán khi chấm dứt hợp đồng sau khi trừ chi phí phát sinh.

**Điều 4: Trách nhiệm của Ban QLKNT**

* 1. Giao phòng và trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cho sinh viên có tên trên đúng ngày hợp đồng có hiệu lực. Ghi số điện sử dụng theo công tơ có xác nhận của đại diện sinh viên ở nội trú tại phòng vào thời điểm giao nhận phòng và hàng tháng theo quy định.
  2. Bảo đảm các điều kiện về điện, nước sinh hoạt, công trình vệ sinh và an ninh, trật tự trong khu nội trú.
  3. Điều chuyển nơi ở của sinh viên nội trú nếu xét thấy có lý do chính đáng.
  4. Giải quyết các thủ tục liên quan đến thủ tục hợp đồng ra, vào, hợp đồng nội trú

**Điều 5: Trách nhiệm của sinh viên**

5.1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng, sinh viên phải nộp kinh phí ở nội trú tại phòng Tài chính kế toán Học viện Phụ nữ Việt Nam, nếu quá thời hạn trên mà sinh viên không nộp thì coi như sinh viên không có nhu cầu ở nội trú tại Học viện vì vậy BQLKNT sẽ sắp xếp trường hợp khác thay thế.

5.2. Thực hiện nghiêm túc nội quy Khu nội trú, nghĩa vụ của sinh viên nội trú theo quy định (có dán tại các tầng khu nội trú và tại website: <http://hvpnvn.edu.vn>)

5.3 Đóng đủ các khoản tiền nội trú tại điều 3 đúng kỳ hạn và theo quy định.

5.4. ***Dọn vệ sinh phòng ở sạch sẽ và bàn giao trang thiết bị trong phòng ở cho cán bộ quản lý ký khu nội trú khi trả phòng*** và rời khỏi khu nội trú chậm nhất vào ngày hợp đồng hết hiệu lực.

5.5. Tự bảo quản tài sản cá nhân, vệ sinh phòng ở đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng.

5.6. Bồi thường nếu làm mất mát, hư hỏng tài sản được Học viện trang bị.

5.7. Nghiêm cấm việc nấu ăn tại khu nội trú và phơi quần áo, để đồ dùng ngoài hành lang.

5.8. Sử dụng khu vệ sinh trong phòng đúng quy định, trường hợp tắc đường thoát nước, vệ sinh do sử dụng sai, thiếu ý thức, sinh viên phải chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí sửa chữa cho Học viện.

5.9. Sinh viên đầu tiên đăng ký vào phòng KTX sẽ nhận 01 chìa khóa từ Ban Quản lý KNT và sinh viên này có trách nhiệm phải bàn giao lại chìa khóa cho Ban QLKNT sau khi trả phòng.

**Điều 6: Hợp đồng đương nhiên bị chấm dứt nếu có một trong các trường hợp sau:**

6.1 Thời hạn ghi trong hợp đồng đã kết thúc

6.2 Sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo khu nội trú trở lên

6.3 Sinh viên nội trú đã thi tốt nghiệp; bị đình chỉ học tập; bị buộc thôi học.

6.4 Sinh viên không được ở trong khu nội trú theo kết luận của cơ quan y tế cấp Quận/huyện trở lên.

6.5 Sinh viên có đơn đề nghị chấm dứt hợp đồng trước thời hạn

6.6 Sinh viên vi phạm nội quy Khu nội trú, vi phạm hợp đồng.

6.7 Khu nội trú bị phá dỡ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Khi chấm dứt hợp đồng sinh viên phải gặp cán bộ quản lý để thanh lý hợp (không kể thứ 7, chủ nhật và ngày lễ). ***Trường hợp chấm dứt hợp đồng tại khoản 6.5, sinh viên phải viết đơn xin chấm dứt hợp đồng trước hạn và nộp đơn cho Ban QLKNT từ ngày 25-31 hàng tháng và không được bồi hoàn số tiền đã ký của hợp đồng (không bao gồm tiền đặt cọc). Trường hợp chấm dứt hợp đồng tại khoản 6.2, sinh viên không được hoàn lại phí nội trú đã nộp.***

**Điều 7: Cam kết chung:**

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các nội dung trong hợp đồng đã ký.

Trường hợp trả phòng, sinh viên chưa vệ sinh phòng sạch sẽ và bàn giao cho cán bộ quản lý, Học viện sẽ thuê người làm và trừ vào tiền đặt cọc của sinh viên.

Hết thời hạn ghi trong hợp đồng mà hợp đồng không được gia hạn, đồng thời hai bên thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình, Hợp đồng nội trú đương nhiên được thanh lý (Trừ trường *hợp* ở mục 6.5).

Hợp đồng này được lập thành 03 bản có giá trị như nhau, Học viện giữ 02 bản, sinh viên giữ 01 bản, thực hiện kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  **TRƯỞNG BAN**  **ThS. Bùi Gia Huân** | **ĐẠI DIỆN BÊN B**  **SINH VIÊN** |